

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: HH/UBND-KT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 5 năm 2024

V/v tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chống khai thác IUU và chuẩn bị làm việc với Thanh tra của EC lần thứ 5

Kính gửi:

- Thành viên Ban chỉ đạo IUU tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố ven biển.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 3003/BNN-TS ngày 24/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chống khai thác IUU và chuẩn bị làm việc với Thanh tra của EC lần thứ 5. Về vấn đề này, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo IUU tỉnh: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức quán triệt và tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 3003/BNN-TS ngày 24/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nêu trên và Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chống khai thác IUU chuẩn bị đón và làm việc với đoàn thanh tra EC lần thứ 5 và các văn bản chỉ đạo liên quan khác.

2. UBND các huyện, thị xã và thành phố ven biển:

a) Chủ động làm việc, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan giám sát chặt chẽ vị trí neo đậu của các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản (430 tàu cá chưa đăng ký, 06 tàu cá chưa được cấp phép, 291 tàu cá hết hạn đăng kiểm, 03 tàu cá chưa lắp VMS, 105 tàu cá mất kết nối VMS trên 6 tháng) (Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

b) Xác định và giám sát chặt chẽ các ngư dân, chủ tàu tại: xã Phước Đồng (thành phố Nha Trang); phường Ninh Thủy (thị xã Ninh Hòa),... có nguy cơ cao đưa tàu cá và ngư dân đi hoạt động khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Tổng hợp kết quả gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/5/2024.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

a) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đối với tàu cá vi phạm khai thác IUU tại các cảng cả, trên các vùng biển; không để tàu cá bốc dỡ thủy sản khai thác tại các điểm lên cá bất hợp pháp (cảng cá chưa công bố mở).

b) Điều tra, xác minh thông tin, củng cố hồ sơ để xử lý nghiêm minh theo quy định:

- 03 tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*);

- 105 tàu cá mất kết nối VMS trên 6 tháng (*Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*);

- 03 tàu cá mất kết nối trên 6 giờ trên biển đến 10 ngày mà không báo vị trí về bờ theo quy định (*Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*).

c) Giám sát và yêu cầu 652 tàu cá đang hoạt động đã lắp thiết bị VMS duy trì kết nối 24/7.

Tổng hợp, báo cáo kết quả gửi về Sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/5/2024.

4. Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục điều tra kỹ lưỡng và xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ lô hàng cá kiểm của Công ty TNHH Thịnh Hưng, Công ty TNHH T&H Nha Trang và Công ty TNHH Cát Tiên xuất khẩu đi EU, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp) trước ngày 15/5/2024.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung công việc sau:

a) Kiểm tra, rà soát và đảm bảo 100% tàu cá đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản thực hiện sơn đánh dấu tàu cá, kê số đăng ký theo quy định tại Thông tư số

23/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá”.

b) Lập danh sách 19 tàu cá đã xóa đăng ký trên VNFishbase (tính từ ngày 08/5/2023 đến 10/4/2024), nêu rõ lý do và tình trạng tàu cá đã xóa đăng ký (ghi rõ bán sang tỉnh nào, nếu tàu cá đã bán sang tỉnh khác).

c) Chỉ đạo các cảng, Chi cục Thủy sản và phối hợp với các Đoàn/Trạm Biên phòng triển khai và hướng dẫn ngư dân, doanh nghiệp thực hiện truy xuất thủy sản khai thác điện tử (eCDT), đảm bảo phê duyệt tất cả tàu cá ra, vào cảng, nộp nhật ký khai thác, bản ghi sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ, cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản được thực hiện qua hệ thống eCDT; trang thiết bị di động sử dụng hệ điều hành tương thích cho các cảng cá và Đoàn/Trạm Biên phòng để hỗ trợ ngư dân và doanh nghiệp truy cập, sử dụng hệ thống eCDT.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chức năng, doanh nghiệp trên địa bàn:

- Sắp xếp hồ sơ khoa học, đầy đủ, dễ giải trình. Hồ sơ kiểm soát tàu cá ra, vào cảng, thu nộp nhật ký khai thác, giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận và giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản (SC) tại các cảng cá; hồ sơ quản lý tàu cá, danh sách tàu cá IUU và tàu cá có nguy cơ cao vì phạm IUU, giám sát tàu cá trên hệ thống VMS, cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản (CC), xử lý vi phạm hành chính tại Chi cục Thủy sản; hồ sơ truy xuất nguồn gốc, đối soát khối lượng nguyên liệu đưa vào chế biến - khối lượng thành phẩm - khối lượng tồn kho của thủy sản khai thác (trong nước và nhập khẩu), đặc biệt cá kiếm, bạch tuộc, mực tại các cơ sở chế biến, xuất khẩu thủy sản sang EU.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng cập nhật đầy đủ dữ liệu lên các cơ sở dữ liệu quốc gia VNFishbase, CCDT, VMS, Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính và các Googlesheet của Cục Thủy sản.

- Cơ sở chế biến và xuất khẩu thủy sản khai cấp giấy biên nhận, giấy SC, giấy CC trên hệ thống eCDT và cập nhật dữ liệu lên các cơ sở dữ liệu liên quan để đảm bảo truy xuất nguồn gốc minh bạch, khách quan.

- Lập kế hoạch chi tiết đón tiếp, phân công các cá nhân đủ năng lực chuẩn bị và trình bày các nội dung khi làm việc với Đoàn Thanh tra của EC

e) Tập hợp đầy đủ hồ sơ nhập khẩu và quá trình xử lý 02 tàu cá do Công ty TNHH Hải Vương nhập khẩu từ nước ngoài để cung cấp và làm việc Đoàn Thanh tra của EC.

g) Xây dựng kế hoạch chi tiết đón tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần thứ 5 tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn, đúng quy định của pháp luật; huy động nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên có kết quả cụ thể và chuyển biến rõ ràng trong thực tế trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 15/5/2024.

Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy sản) trước ngày 20/5/2024, đồng thời báo cáo UBND tỉnh./.

(Sao Công văn số 3003/BNN-TS ngày 24/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các phụ lục gửi kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (báo cáo);
 - Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
 - Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
 - Lưu: VT, TLe, LV.
- TS-4.26

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hòa Nam

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3003 /BNN-TS

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

V/v tập trung lãnh đạo, chỉ đạo
công tác chống khai thác IUU
và chuẩn bị làm việc với Thanh tra
của EC lần thứ 5

Kính gửi:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Khánh Hòa
- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.

Qua hơn 6 năm triển khai đồng bộ các giải pháp, công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và các khuyến nghị cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu (EC) đối với ngành thủy sản Việt Nam đã đạt được những kết quả rõ ràng, tích cực. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ghi nhận những nỗ lực và đánh giá cao kết quả đã đạt được trong chống khai thác IUU và khắc phục khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của EC tại tỉnh Khánh Hòa. Thực hiện quyết tâm gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" và chuẩn bị tốt các nội dung làm việc, cung cấp các bằng chứng và tiến bộ trong thực tế với Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC (dự kiến cuối tháng 5/2024), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chỉ đạo, giao các cơ quan chức năng, chính quyền cấp cơ sở:

a) Kiểm tra, rà soát và đảm bảo 100% tàu cá đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản thực hiện sơn đánh dấu tàu cá, kê số đăng ký theo quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT.

b) Lập danh sách 19 tàu cá đã xóa đăng ký trên VNFishbase (tính từ ngày 08/5/2023 đến 10/4/2024), nêu rõ lý do và tình trạng tàu cá đã xóa đăng ký (ghi rõ bán sang tỉnh nào, nếu tàu đã bán sang tỉnh khác).

c) Giám sát chặt chẽ vị trí neo đậu của các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản (430 tàu cá chưa đăng ký, 06 tàu cá chưa được cấp phép, 291 tàu cá hết hạn đăng kiểm, 03 tàu cá chưa lắp VMS, 105 tàu cá mất kết nối VMS trên 6 tháng) (Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo). Kiên quyết không để tàu cá không đủ điều kiện hoạt động đi khai thác thủy sản trên biển và đề nghị chủ tàu không để ngư cụ, thiết bị, dụng cụ khai thác trên tàu.

d) Xác định và giám sát chặt chẽ các ngư dân, chủ tàu tại: Phước Đồng (TP. Nha Trang); Ninh Thủy (H. Ninh Hòa),... có nguy cơ cao đưa tàu cá và ngư dân đi hoạt động khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

2. Chỉ đạo, giao các cơ quan chức năng:

a) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đối với tàu cá vi phạm khai thác IUU tại các cảng cá, trên các vùng biển; không để tàu cá bốc dỡ thủy sản khai thác tại các điểm lên cá bất hợp pháp (cảng cá chưa công bố mở).

b) Điều tra, xác minh thông tin, củng cố hồ sơ để xử lý nghiêm minh theo quy định:

- 03 tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*);
- 105 tàu cá mất kết nối VMS trên 6 tháng (*Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*);
- 03 tàu cá mất kết nối trên 6 giờ trên biển đến 10 ngày mà không báo vị trí về bờ theo quy định (*Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*).

c) Giám sát và yêu cầu 652 tàu cá đang hoạt động đã lắp thiết bị VMS duy trì kết nối 24/7.

3. Chỉ đạo các cảng cá, Đồn/Trạm Biên phòng, Chi cục Thủy sản triển khai và hướng dẫn ngư dân, doanh nghiệp thực hiện truy xuất thủy sản khai thác điện tử (eCDT), đảm bảo phê duyệt tất cả tàu cá ra, vào cảng, nộp nhật ký khai thác, bản ghi sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ, cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản được thực hiện qua hệ thống eCDT.

Trang bị thiết bị di động sử dụng hệ điều hành tương thích cho các cảng cá và Đồn/Trạm Biên phòng để hỗ trợ ngư dân và doanh nghiệp truy cập, sử dụng hệ thống eCDT.

4. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, doanh nghiệp trên địa bàn:

a) Sắp xếp hồ sơ khoa học, đầy đủ, dễ giải trình. Hồ sơ kiểm soát tàu ra, vào cảng, thu nộp nhật ký khai thác, giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận và giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản (SC) tại các cảng cá; hồ sơ quản lý tàu cá, danh sách tàu cá IUU và tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU, giám sát tàu cá trên hệ thống VMS, cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản (CC), xử lý vi phạm hành chính tại Chi cục Thủy sản; hồ sơ truy xuất nguồn gốc, đối soát khối lượng nguyên liệu đưa vào chế biến - khối lượng thành phẩm - khối lượng tồn kho của thủy sản khai thác (trong nước và nhập khẩu), đặc biệt cá kiếm, bạch tuộc, mực tại các cơ sở chế biến, xuất khẩu thủy sản sang EU.

b) Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng cập nhật đầy đủ dữ liệu lên các cơ sở dữ liệu quốc gia VNFishbase, eCDT, VMS, Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính và các Googlesheet của Cục Thủy sản.

c) Cơ sở chế biến và xuất khẩu thủy sản khai cấp giấy biên nhận, giấy SC, giấy CC trên hệ thống eCDT và cập nhật dữ liệu lên các cơ sở dữ liệu liên quan để đảm bảo truy xuất nguồn gốc minh bạch, khách quan.

d) Lập kế hoạch chi tiết đón tiếp, phân công các cá nhân đủ năng lực chuẩn bị và trình bày các nội dung khi làm việc với Đoàn Thanh tra của EC.

đ) Điều tra kỹ lưỡng và xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ lô hàng cá kiểng của Công ty TNHH Thịnh Hưng, Công ty TNHH T&H Nha Trang và Công ty TNHH Cát Tiên xuất khẩu đi EU.

e) Tập hợp đầy đủ hồ sơ nhập khẩu và quá trình xử lý 02 tàu cá do Công ty TNHH Hải Vương nhập khẩu từ nước ngoài để cung cấp và làm việc Đoàn Thanh tra của EC.

5. Xây dựng kế hoạch chi tiết đón tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần thứ 5 tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn, đúng quy định của pháp luật; huy động nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên có kết quả cụ thể và chuyên biến rõ ràng trong thực tế.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Đồng chí Chủ tịch UBND Tỉnh quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy sản) trước ngày **20/5/2024** để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả từ Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (b/c);
- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Các Cục: Thủy sản; Kiểm ngư;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TS.

BỘ TRƯỞNG



Lê Minh Hoan

Phụ lục I

DANH SÁCH TÀU CÁ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THỦY SẢN

(Kèm theo Công văn số /BNN-TS, ngày tháng năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Danh sách tàu cá đăng ký đã cập nhật trên VNFishbase (tính đến ngày 10/04/2024)

TT	Địa phương	Số lượng tàu cá theo chiều dài (chiếc)				Tổng tàu từ 15m trở lên	Tổng tàu từ 12m trở lên	Tổng tàu từ 6m trở lên
		6 - <12m	12 - <15m	15 - <24m	>24m			
1	Quảng Ninh	3.199	446	231	16	247	693	3.892
2	Hải Phòng	310	211	259	63	322	533	843
3	Thái Bình	341	204	150	21	171	375	716
4	Nam Định	395	290	518	18	536	826	1.221
5	Ninh Bình	34	25	4	5	9	34	68
6	Thanh Hóa	937	716	1.015	82	1.097	1.813	2.750
7	Nghệ An	740	491	871	215	1.086	1.577	2.317
8	Hà Tĩnh	2.182	307	83	4	87	394	2.576
9	Quảng Bình	2.047	435	1.127	44	1.171	1.606	3.653
10	Quảng Trị	159	95	169	23	192	287	446
11	Thừa Thiên Huế	88	156	425	14	439	595	683
12	Đà Nẵng	287	310	583	12	595	905	1.192
13	Quảng Nam	178	728	603	41	644	1.372	1.550
14	Quảng Ngãi	314	829	2.924	165	3.089	3.918	4.232
15	Bình Định	1.223	847	3.195	45	3.240	4.087	5.310
16	Phú Yên	667	615	652	12	664	1.279	1.946
17	Khánh Hòa	1.812	714	617	38	655	1.369	3.181
18	Ninh Thuận	909	537	840	22	862	1.399	2.308
19	Bình Thuận	2.074	1.903	1.916	40	1.956	3.859	5.933
20	Bà Rịa - Vũng Tàu	1.126	623	2.451	283	2.734	3.357	4.483
21	TP. Hồ Chí Minh	238	106	21	3	24	130	368
22	Tiền Giang	42	228	853	152	1.005	1.233	1.275
23	Bến Tre	388	342	1.543	496	2.039	2.381	2.769
24	Trà Vinh	333	272	261	15	276	548	881

25	Sóc Trăng	302	155	329	15	344	499	801
26	Bạc Liêu	192	177	432	14	446	623	815
27	Cà Mau	1.122	1.431	1.443	75	1.518	2.949	4.071
28	Kiên Giang	3.223	1.367	3.063	573	3.636	5.003	8.226
29	Long An	0	0	39	0	39	39	39
30	Cần Thơ	0	0	4	0	4	4	4
31	Vĩnh Long	0	0	0	1	1	1	1
Tổng cộng		24.862	14.560	26.621	2.507	29.128	43.688	68.550

2. Danh sách tàu cá đăng kiểm và GPKTTS còn hạn, hết hạn trên Vnfishbase (tính đến ngày 10/04/2024)

TT	Địa phương	Tàu đăng kiểm từ 12m trở lên				Cấp phép KTTS cho tàu từ 15m trở lên						Cấp phép KTTS cho tàu từ 6 m trở lên					
		Số tàu còn hạn đăng kiểm	%	Hết hạn hoặc chưa nhập	%	Số tàu còn hạn GP	%	Số tàu hết hạn GP	%	Số tàu chưa cấp phép	%	Số tàu còn hạn GP	%	Số tàu hết hạn GP	%	Số tàu chưa cấp phép	%
1	Quảng Ninh	580	83.7	113	16.3	247	100.0	0	0.0	0	0.0	3,650	93.8	122	3.1	120	3.1
2	Hải Phòng	453	85.0	80	15.0	322	100.0	0	0.0	0	0.0	843	100.0	0	0.0	0	0.0
3	Thái Bình	336	89.6	39	10.4	167	97.7	0	0.0	4	2.3	631	88.1	47	6.6	38	5.3
4	Nam Định	506	61.3	320	38.7	518	96.6	0	0.0	18	3.4	1,188	97.3	0	0.0	33	2.7
5	Ninh Bình	30	88.2	4	11.8	9	100.0	0	0.0	0	0.0	67	98.5	0	0.0	1	1.5
6	Thanh Hóa	1,477	81.5	336	18.5	1,067	97.3	26	2.4	4	0.4	2,710	98.5	33	1.2	7	0.3
7	Nghệ An	1,254	79.5	323	20.5	1,064	98.0	16	1.5	6	0.6	2,263	97.7	30	1.3	24	1.0
8	Hà Tĩnh	303	76.9	91	23.1	82	94.3	5	5.7	0	0.0	2,495	96.9	80	3.1	1	0.0
9	Quảng Bình	1,088	67.7	518	32.3	1,122	95.8	22	1.9	27	2.3	2,713	74.3	878	24.0	62	1.7
10	Quảng Trị	241	84.0	46	16.0	183	95.3	4	2.1	5	2.6	436	97.8	5	1.1	5	1.1
11	Thừa T. Huế	498	83.7	97	16.3	439	100.0	0	0.0	0	0.0	679	99.4	3	0.4	1	0.1
12	Đà Nẵng	584	64.5	321	35.5	575	96.6	17	2.9	3	0.5	834	70.0	221	18.5	137	11.5
13	Quảng Nam	838	61.1	534	38.9	637	98.9	6	0.9	1	0.2	1,114	71.9	435	28.1	1	0.1
14	Quảng Ngãi	2,822	72.0	1,096	28.0	2,905	94.0	160	5.2	24	0.8	3,616	85.4	554	13.1	62	1.5
15	Bình Định	3,361	82.2	726	17.8	3,213	99.2	0	0.0	27	0.8	4,798	90.4	205	3.9	307	5.8
16	Phú Yên	877	68.6	402	31.4	650	97.9	7	1.1	7	1.1	1,092	56.1	424	21.8	430	22.1

17	Khánh Hòa	1,078	78.7	291	21.3	652	99.5	3	0.5	0	0.0	3,178	99.9	3	0.1	0	0.0
18	Ninh Thuận	882	63.0	517	37.0	854	99.1	7	0.8	1	0.1	987	42.8	1,190	51.6	131	5.7
19	Bình Thuận	3,203	83.0	656	17.0	1,900	97.1	28	1.4	28	1.4	4,564	76.9	1,112	18.7	257	4.3
20	Bà Rịa VT	2,204	65.7	1,153	34.3	2,621	95.9	85	3.1	28	1.0	3,496	78.0	515	11.5	472	10.5
21	TP.Hồ Chí Minh	90	69.2	40	30.8	24	100.0	0	0.0	0	0.0	362	98.4	6	1.6	0	0.0
22	Tiền Giang	850	68.9	383	31.1	932	92.7	56	5.6	17	1.7	1,068	83.8	85	6.7	122	9.6
23	Bến Tre	2,063	86.6	318	13.4	2,002	98.2	32	1.6	5	0.2	2,534	91.5	152	5.5	83	3.0
24	Trà Vinh	373	68.1	175	31.9	247	89.5	20	7.2	9	3.3	625	70.9	232	26.3	24	2.7
25	Sóc Trăng	319	63.9	180	36.1	344	100.0	0	0.0	0	0.0	544	67.9	257	32.1	0	0.0
26	Bạc Liêu	462	74.2	161	25.8	417	93.5	24	5.4	5	1.1	697	85.5	48	5.9	70	8.6
27	Cà Mau	2,399	81.3	550	18.7	1,488	98.0	30	2.0	0	0.0	4,012	98.6	59	1.4	0	0.0
28	Kiên Giang	4,001	80.0	1,002	20.0	3,404	93.6	214	5.9	18	0.5	5,220	63.5	2,648	32.2	358	4.4
29	Long An	13	33.3	26	66.7	28	71.8	0	0.0	11	28.2	28	71.8	0	0.0	11	28.2
30	Cần Thơ	4	100.0	0	-	4	100.0	0	0.0	0	0.0	4	100.0	0	0.0	0	0.0
31	Vĩnh Long	0	-	1	100.0	1	100.0	0	0.0	0	0.0	1	100.0	0	0.0	0	0.0
Tổng cộng		33,189	76.0	10,499	24.0	28,118	96.5	762	2.6	248	0.9	56,449	82.3	9,344	13.6	2757	4.0
<i>Ghi chú: Số tàu trên không bao gồm tàu kiểm ngư</i>																	

3. Danh sách tàu cá lắp đặt VMS có vị trí trên hệ thống GSTC tại Cục Thủy sản (tính đến ngày 10/04/2024)

TT	Địa phương	Tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên		Tỷ lệ lắp (%)	Tàu cá chưa lắp VMS
		VMS đã lắp trên HTGSTC	Tàu của tỉnh trên VNFISHBASE		
1	Quảng Ninh	247	247	100,00	0
2	Hải Phòng	322	322	100,00	0
3	Thái Bình	168	171	98,25	3
4	Nam Định	527	536	98,32	9
5	Ninh Bình	6	9	66,67	3
6	Thanh Hóa	1096	1.097	99,91	1
7	Nghệ An	1053	1.086	96,96	33
8	Hà Tĩnh	85	87	97,70	2
9	Quảng Bình	1130	1.171	96,50	41

Phụ lục III

DANH SÁCH TÀU CÁ MẮT KẾT NỐI VMS TRÊN 6 THÁNG (tính đến ngày 10/04/2024)

TT	Biển số tàu	Chủ tàu	Số điện thoại	Nghề	Nhà cung cấp	Thời gian	Vĩ độ	Kinh độ	Chiều dài
1	KH-01178-TS	Ngô Trọng Hiếu	84374844437	Rê trôi tầng mặt	Vishipel	10/29/2021 4:48	12°11'47"N	109°25'7"E	15.4
2	KH-02511-TS	Biện Văn Lai	84385832081	Lưới kéo	LTran	12/22/2020 22:40	12°40'0"N	109°24'24"E	15.7
3	KH-90043-TS	Nguyễn Minh Phụng	84123456789	Dịch vụ hậu cần	Vishipel	6/27/2020 14:22	12°12'21"N	109°11'37"E	15.3
4	KH-90406-TS	Phan Văn Thanh	84905366016	Lưới vây ánh sáng	Vishipel	10/14/2020 18:10	12°21'47"N	109°22'8"E	15.4
5	KH-90428-TS	Võ Ngọc Kim	84377977139	Lưới trù	Vishipel	4/25/2023 7:20	12°11'18"N	109°12'34"E	15
6	KH-90479-TS	Phạm Hưng	84395609019	Lưới kéo	Vishipel	10/24/2022 11:55	11°54'35"N	109°8'6"E	17.25
7	KH-90655-TS	Nguyễn Văn Thanh	84793752221	Câu	Vishipel	5/28/2023 23:49	12°12'19"N	109°11'47"E	15
8	KH-90686-TS	Lê Văn Quyền	84354121686	Chụp mực	Vishipel	8/2/2023 23:58	12°12'0"N	109°11'58"E	22.5
9	KH-90839-TS	Lê Quốc Đôn	84974711184	Câu	Vishipel	6/7/2021 20:11	12°12'12"N	109°11'56"E	15.4
10	KH-91111-TS	Phan Văn Tấn	84905578218	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	5/28/2023 17:08	12°11'12"N	109°12'42"E	24
11	KH-91115-TS	Nguyễn Em	84325544161	Lưới trù	Vishipel	1/17/2023 3:23	12°12'22"N	109°11'46"E	16.45
12	KH-91124-TS	Lê Thị Lệ	84905202683	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/30/2023 5:35	12°12'9"N	109°11'39"E	16.2
13	KH-91135-TS	Võ Thị Bích Thảo	84905358797	Câu	VNPT	5/28/2023 9:58	12°11'56"N	109°11'48"E	15.9
14	KH-91144-TS	Nguyễn Thành Trung	84397068993	Lưới kéo	Vishipel	10/24/2022 10:08	12°12'5"N	109°12'0"E	15.1
15	KH-91269-TS	Ngô Thế Long	84369568055	Lưới vây ánh sáng	Vishipel	6/6/2022 17:55	12°11'12"N	109°16'16"E	19.6
16	KH-91386-TS	Dương Thành Long	84979537039	Lưới trù	Vishipel	7/12/2022 10:54	12°12'6"N	109°11'44"E	18.12
17	KH-91449-TS	Nguyễn Văn Bệ	84383832361	Lưới trù	Vishipel	8/30/2023 15:17	12°32'27"N	109°13'54"E	15
18	KH-91548-TS	Phùng Thị Mai	84932527312	Câu tay cá nư	Vishipel	7/11/2023 20:14	12°12'12"N	109°11'38"E	15.94
19	KH-91648-TS	Trần Đắc Tuấn	84368423212	Lưới kéo	Vishipel	10/31/2021 7:52	12°52'3"N	109°29'54"E	15.4
20	KH-91762-TS	Mai Ngọc Diệp	84935803229	Lưới kéo	Vishipel	11/12/2021 21:22	12°50'2"N	109°21'54"E	15
21	KH-91873-TS	Hồ Thiét	84905180197	Lưới kéo	Vishipel	11/4/2021 21:11	12°50'4"N	109°21'55"E	16.5
22	KH-91934-TS	Võ Văn Mãi	84986018148	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/12/2023 22:11	12°12'8"N	109°11'42"E	18.1
23	KH-91952-TS	Lê Thị Mỹ Châu	84905397020	Nghề lưới vây	Vishipel	12/25/2020 15:10	12°12'15"N	109°11'56"E	15.4
24	KH-92178-TS	Đỗ Văn Lộc	84905452850	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	3/29/2020 16:24	12°15'44"N	109°11'46"E	15.65

25	KH-92179-TS	Trần Văn Đạt	84987104412	Lưới vây kiểm câu	Vishipel	5/31/2023 15:42	12°12'5"N	109°11'44"E	21.5
26	KH-92229-TS	Nguyễn Thuận	84373742281	Lưới chụp	Vishipel	5/29/2021 16:25	12°12'2"N	109°11'42"E	27.5
27	KH-92279-TS	Lê Văn Tuấn	84905884481	Câu	Vishipel	5/27/2023 19:28	12°11'57"N	109°12'0"E	26.9
28	KH-92538-TS	Võ Cưng	84965065572	Rê trôi tầng mặt	Vishipel	11/27/2020 8:27	11°56'51"N	109°18'46"E	16
29	KH-92637-TS	Phạm Thị Bốn	84359714634	Câu	Vishipel	2/19/2023 21:40	12°31'48"N	109°14'15"E	15.8
30	KH-92927-TS	Đoàn Ngọc Hoàng	84773444819	Dịch vụ hậu cần nghề cá	Zunibal	10/26/2022 16:53	12°32'30"N	109°13'44"E	15.2
31	KH-93088-TS	Phan Văn Sáu	84972804077	Lưới kéo	Vishipel	10/7/2021 16:09	11°54'35"N	109°8'6"E	15.5
32	KH-93124-TS	Nguyễn Văn Đen	84905314416	Pha xúc	VNPT	10/12/2021 7:31	8°43'29"N	106°39'24"E	15
33	KH-93231-TS	Huỳnh Thị Phi Loan	84973415790	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/30/2021 10:51	12°12'10"N	109°11'39"E	16
34	KH-93379-TS	Lê Văn Dũng	84373737801	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/29/2020 12:45	12°12'1"N	109°11'58"E	15.3
35	KH-93456-TS	Lê Mai Trúc Nhi	84915182092	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/1/2023 9:33	12°12'8"N	109°11'44"E	23.89
36	KH-93548-TS	Nguyễn Ngọc Tuấn	84369637219	Lưới rê - Hỗn hợp	Vishipel	6/15/2023 21:48	12°50'1"N	109°21'56"E	15.2
37	KH-93555-TS	Nguyễn Thành Công	84399993235	Nghề vây ngày	Vishipel	6/5/2023 22:17	12°4'26"N	109°14'53"E	17.3
38	KH-93592-TS	Lê Đăng Khoa	84933455979	Nghề lưới rê	VNPT	6/15/2023 8:14	11°54'25"N	109°8'10"E	16.3
39	KH-93627-TS	Trần Văn Tiến	84905354560	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/19/2023 14:57	12°11'58"N	109°11'52"E	15.25
40	KH-93718-TS	Nguyễn Văn Cang	84792528515	Lưới vây ngày	Vishipel	11/19/2022 20:45	12°12'48"N	109°12'50"E	15.5
41	KH-93789-TS	Hồ Văn Hào - CMND 220571752	84905202684	Câu khơi	Vishipel	6/28/2023 3:05	12°12'9"N	109°11'39"E	18
42	KH-93889-TS	Võ Thị Bích Thảo	84905358797	Câu	VNPT	5/29/2023 14:35	12°12'1"N	109°11'54"E	16.2
43	KH-93915-TS	Nguyễn Thị Liêm	84347722317	Lưới kéo	Vishipel	10/28/2022 12:45	12°12'4"N	109°11'51"E	15.1
44	KH-94068-TS	Lê Quốc Đôn	84974711184	Câu khơi	Vishipel	7/21/2020 21:27	12°12'12"N	109°11'56"E	15
45	KH-94114-TS	Võ Thị Liễu	84962467553	Lưới vây ánh sáng	Vishipel	10/28/2021 6:23	12°40'9"N	109°24'25"E	15.8
46	KH-94187-TS	Võ Thị Liễu	84962467553	Nghề lưới vây - Vây ánh sáng	Vishipel	10/8/2021 22:15	12°49'56"N	109°22'5"E	24
47	KH-94259-TS	Võ Đình Long	84395938133	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	8/6/2023 18:10	12°17'19"N	109°20'59"E	16.7
48	KH-94300-TS	Trương Liên	84376691344	Rê trôi tầng mặt	Vishipel	10/1/2023 10:01	12°12'6"N	109°11'41"E	15.23
49	KH-94527-TS	Nguyễn Thị Lắm	84987086029	Lưới vây ngày	LTran	10/26/2021 13:31	12°58'58"N	109°23'31"E	15.4
50	KH-94646-TS	Phan Thu	84706205990	Lưới vây cá nổi nhỏ	Vishipel	10/21/2021 4:48	12°11'45"N	109°16'12"E	15.9
51	KH-94732-TS	Lê Quốc Thắng	84905566614	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/10/2023 14:24	12°12'27"N	109°11'28"E	15.06

52	KH-94826-TS	Trần Thành Đạt	84979040433	Dịch vụ thủy sản	Vishipel	10/13/2022 19:57	11°54'8"N	109°8'31"E	15.25
53	KH-94987-TS	Đông Thanh Tinh	84972110008	Nghề lưới rê	LTran	6/28/2023 15:18	12°16'30"N	109°11'52"E	16.7
54	KH-95139-TS	Phạm Minh Tâm	84352002018	Câu	Vishipel	5/28/2023 9:13	12°15'57"N	109°11'36"E	17.1
55	KH-95211-TS	Phạm Mai	84978447852	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	5/21/2022 10:29	12°11'57"N	109°11'49"E	15.55
56	KH-95267-TS	Trần Ngọc Đông	84931107876	Câu	Vishipel	5/19/2023 23:20	12°12'1"N	109°11'54"E	15.4
57	KH-95282-TS	Lê Xuân Lạc	84326414548	Câu đèn	LTran	7/31/2021 19:11	12°50'7"N	109°21'54"E	17.4
58	KH-95319-TS	Dương Thanh Hải	8497747769	Lưới vây ngày	Vishipel	11/12/2021 12:38	12°11'42"N	109°16'15"E	15.1
59	KH-95427-TS	Nguyễn Biện Xuân Trâm	84902471089	Vây mảnh	Vishipel	11/22/2021 20:45	12°12'21"N	109°11'22"E	15.7
60	KH-95456-TS	Nguyễn Tấn Dũng	84813218278	Nghề khác	Vishipel	12/14/2020 3:05	11°54'7"N	109°8'32"E	18.7
61	KH-95474-TS	Võ Thị Khương	84963057674	Lưới kéo	Vishipel	12/24/2021 22:26	11°51'19"N	109°14'44"E	15.6
62	KH-95598-TS	Trần Thế Hiển	84333444479	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/29/2023 9:24	12°11'54"N	109°11'51"E	15.18
63	KH-95669-TS	Hà Thị Minh Nhung	#####	Dịch vụ hậu cần	Vishipel	12/15/2022 23:22	11°54'7"N	109°8'33"E	15.8
64	KH-95716-TS	Trần Sang	84987531779	Dịch vụ hậu cần nghề cá	Vishipel	5/24/2022 23:59	12°12'4"N	109°12'2"E	15.2
65	KH-95717-TS	Huỳnh Văn Sang	84935421292	Dịch vụ hậu cần	Vishipel	11/9/2021 16:55	12°12'7"N	109°12'1"E	15.2
66	KH-95988-TS	Nguyễn Thanh Hiền	84397068993	Giã cào bay	Vishipel	12/15/2022 17:00	12°7'6"N	109°19'2"E	15.85
67	KH-95993-TS	Lê Văn Đào	84349718451	Ngư cụ khác	Vishipel	6/10/2022 19:54	12°1'21"N	109°16'36"E	15
68	KH-96047-TS	Phan Vĩnh	84961081331	Vây mảnh	Vishipel	11/14/2021 23:30	12°9'10"N	109°14'54"E	15.4
69	KH-96068-TS	Lê Mai Trúc Nhi	84915182092	Câu tay	Vishipel	7/3/2023 10:27	12°12'0"N	109°11'53"E	16
70	KH-96254-TS	Phạm Quốc Linh	84857111622	Vây	Vishipel	8/1/2020 21:13	11°48'27"N	109°11'34"E	15.3
71	KH-96529-TS	Cty TNHH Hoàng Hải	84583561998	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/11/2020 6:20	12°33'51"N	109°12'38"E	17.6
72	KH-96602-TS	Lê Quốc Hùng	84772572484	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	5/30/2023 9:03	12°11'53"N	109°11'52"E	15.1
73	KH-96617-TS	Nguyễn Dũng	84397673811	Lưới kéo	Vishipel	6/13/2023 22:50	12°50'5"N	109°21'56"E	16.1
74	KH-96662-TS	Trần Văn Đi	84339605557	Nghề lưới rê - Lưới cần (Rê trôi thu ngư)	Vishipel	8/26/2023 22:10	12°11'53"N	109°12'1"E	17.3
75	KH-96969-TS	Ngô Văn Minh	84393592637	Câu	Vishipel	12/5/2022 23:28	8°7'57"N	106°10'59"E	18.05
76	KH-97364-TS	Phan Ngọc Nam	84948364483	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/1/2023 8:03	12°11'58"N	109°11'51"E	18.2
77	KH-97454-TS	Phan Ngọc Nam	84948364483	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/3/2023 5:50	12°11'59"N	109°11'50"E	17.2
78	KH-97550-TS	Trần Văn Hùng	84905203701	Lưới	Vishipel	5/17/2023 23:37	12°12'10"N	109°11'59"E	15

79	KH-97696-TS	Nguyễn Thị Hòa	84335808414	Nghề câu - Câu tay cá	Zunibal	7/31/2023 14:26	12°11'59"N	109°11'51"E	15.4
80	KH-98138-TS	Lê Thị Gái	84935636038	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/1/2023 8:28	12°12'7"N	109°11'43"E	15.4
81	KH-98145-TS	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	84345728455	Vây	Vishipel	10/18/2021 17:29	12°52'40"N	109°27'23"E	15.2
82	KH-98156-TS	Trần Văn Mây	84799256939	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	8/2/2023 8:51	12°11'52"N	109°11'54"E	16.1
83	KH-98192-TS	Huỳnh Thị An	84383945428	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	5/24/2023 8:14	12°11'57"N	109°11'51"E	16.2
84	KH-98237-TS	Trần Văn Tiến	84905354560	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	8/28/2023 2:50	12°11'58"N	109°11'52"E	16
85	KH-98318-TS	Nguyễn Xuân Bi	84869332802	Lưới kéo	Vishipel	3/29/2023 12:38	12°11'45"N	109°12'2"E	17.1
86	KH-98345-TS	Lê Thị Mai	84905757349	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	7/17/2023 12:52	12°12'9"N	109°11'43"E	15.15
87	KH-98444-TS	Nguyễn Tấn Dũng	84813218278	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	4/12/2020 10:25	12°15'32"N	109°11'43"E	15.4
88	KH-98769-TS	Võ Đình Cung	84387297990	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	10/1/2023 16:28	12°15'44"N	109°11'52"E	16.8
89	KH-98776-TS	Nguyễn Chánh Dũng	84393256823	Nghề lưới vây	Vishipel	12/20/2020 19:04	12°11'56"N	109°12'6"E	15.4
90	KH-98839-TS	Bùi Văn Lai	84327777138	Câu đèn	VNPT	9/23/2023 19:48	11°20'25"N	108°53'2"E	17
91	KH-98888-TS	Nguyễn Sinh	84362461821	Mành chụp	Zunibal	5/27/2022 16:40	12°34'43"N	109°12'55"E	20.5
92	KH-98910-TS	Lê Văn Tuấn	84905884481	Chụp mực	Vishipel	5/27/2023 22:14	12°11'57"N	109°12'0"E	29.8
93	KH-98976-TS	Hồ Văn Tý	84988106453	Vây	Vishipel	6/29/2022 11:26	12°12'2"N	109°11'42"E	15.4
94	KH-99056-TS	Phan Thị Định	84905236830	Lưới vây cá nổi nhỏ	Vishipel	6/30/2022 22:24	12°11'48"N	109°16'8"E	17.3
95	KH-99119-TS	Nguyễn Văn Bá	84964101209	Lưới rút ngày	Vishipel	7/26/2023 22:13	12°17'34"N	109°21'15"E	15.2
96	KH-99146-TS	Mai Thành Phúc	84913451076	Câu đèn	VNPT	6/3/2023 12:41	12°11'53"N	109°11'53"E	19.02
97	KH-99154-TS	Trương Thị Kim Phụng	84905132000	Dịch vụ hậu cần	Vishipel	11/9/2022 21:00	11°52'16"N	109°10'54"E	19
98	KH-99207-TS	Trần Văn Mây	84799256939	Câu	VNPT	7/26/2023 9:03	12°11'52"N	109°11'54"E	19.5
99	KH-99263-TS	Trần Thị Nghỡ	84906431694	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	6/2/2023 7:55	12°12'9"N	109°11'42"E	15.7
100	KH-99399-TS	Nguyễn Văn Hiếu	84903528922	Nghề vây ngày	Vishipel	6/4/2020 12:11	12°12'8"N	109°11'42"E	17.1
101	KH-99777-TS	Trương Quốc Nghĩa	84967506562	Câu	Vishipel	10/4/2023 9:16	12°31'58"N	109°14'4"E	18.7
102	KH-99799-TS	Nguyễn Văn Cườm	84583017294	Câu	Vishipel	10/26/2021 9:45	12°12'10"N	109°11'39"E	22.69
103	KH-99867-TS	Lê Thị Nờ	84913471115	Lưới rê - Hỗn hợp	Vishipel	9/22/2023 22:09	12°11'54"N	109°12'0"E	18.3
104	KH-99954-TS	Trương Quốc Bảo	84396247427	Nghề câu - Câu tay cá	Vishipel	8/3/2023 12:51	12°31'56"N	109°14'3"E	24
105	KH-99968-TS	Phan Huỳnh Hải	84378727879	Nghề lưới rê - Lưới cần (Rê trôi thu ngừ)	Vishipel	11/13/2022 23:41	11°53'19"N	109°7'32"E	24

Phụ lục IV

DANH SÁCH TÀU CÁ MẮT KẾT NỐI VMS TRÊN 6 GIỜ ĐẾN 10 NGÀY TRÊN BIÊN (tính đến ngày 10/4/2024)

TT	Số đăng ký	Vĩ độ	Kinh độ	Nhà cung cấp	Thời gian mất kết nối	Thời gian có lại	Tổng thời gian đã mất kết nối (giờ)	Chủ tàu	SĐT
1	KH-93645-TS	12°1'12"N	110°34'57"E	Vishipel	01/03/2024 01:35	01/03/2024 10:41	09h06p	Trần Ngọc Đông	84931107876
2	KH-99333-TS	15°32'51"N	109°3'46"E	Vishipel	4/3/2024 06:17	4/3/2024 15:15	08h57p	Dương Văn Quang	84972928557
3	KH-99333-TS	15°29'59"N	108°58'8"E	Vishipel	08-03-2024 06:13	08-03-2024 12:29	06h16p	Dương Văn Quang	84972928557